

Đem Tâm Tĩnh

Viết Phạm Minh

GL QLL

Nhân sinh thất thập, sống tới 70 có mấy người!

Trong khi đó phần lớn các bạn bè CVA59 hiện nay đều đã sống ngoài 80 tuổi. Với số tuổi trên 80, đầu óc mình đang nằm trong chiều hướng trí nhớ xuống dốc, quên nhiều hơn nhớ nhưng có điều quên quên nhớ nhớ không có giống nhau, những chuyện gì mới xảy ra thì hay quên nhưng ngược lại những chuyện xa xưa đã đi vào dĩ vãng đều nhớ đầy đủ.

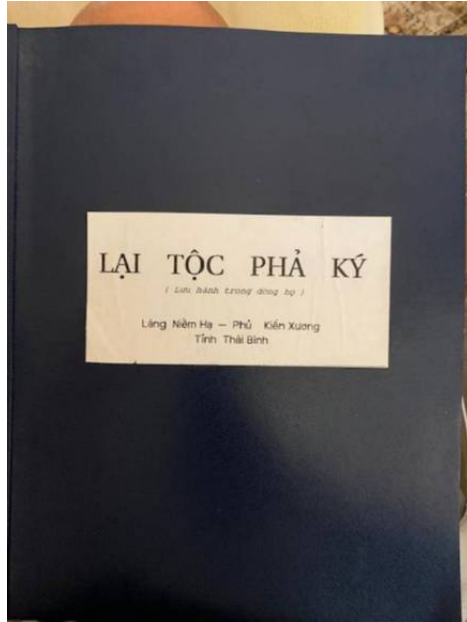
Tôi không sinh ra đời dưới một ngôi sao xấu, không giống như cậu bé mồ côi trong chuyện Giông

Tổ của nhà văn Vũ Trọng Phụng. Tôi mồ côi cha từ năm tôi mới 7 tuổi và mất Mẹ năm tôi lên 10. Tôi không đồ thừa cho cuộc sống mồ côi cha mẹ mà cho rằng tôi đã sinh ra đời dưới ngôi sao xấu vì 20 năm sau tôi đã có một gia đình độc lập và do chính mình vun đắp xây dựng từ hai bàn tay trắng, để ngày nay tôi có thể tự hào rằng gia đình 3 thế hệ vợ chồng con cái và các cháu nội ngoại của tôi, khởi đầu lập nghiệp chỉ có 2 người nhưng bây giờ tổng cộng lên tới 18 người. Cầm cuốn gia phả Lại Tộc Phả Ký dày 96 trang trong tay, tôi được biết ông tổ ngành họ Lại định cư tại làng Niềm Hạ, phủ Kiến Xương, tỉnh Thái Bình từ thế kỷ 16 trong đó viết nhiều về các ông tổ họ Lại từng làm quan dưới các thời vua, đã được phong phẩm tước và nhiều huân chương, nhưng có đọc tôi cũng chẳng hiểu làm chức tước gì và trọng trách công tác gì ?

Gia phả trang 36 đã ghi đầy đủ nhiều u ngành nhiều chi v.v... và gia đình tôi nằm trong chi Cụ Lại Ứng (1859-1939) thuộc ngành trưởng.

Tôi không hề biết mặt cụ vì cụ mất vào năm tôi mới sinh ra. Ông nội tôi, cụ Lại Đức Trọng (1885-1946) là con trai trưởng cụ Lại Ứng. Ông nội tôi mất năm tôi mới 7 tuổi nhưng tôi vẫn còn hình dung

được khuôn mặt và vóc dáng của cụ trong bộ y phục khăn đóng áo dài, khi màu trắng khi màu đen.



Ông bà nội tôi sinh được 4 người con trai và 5 người con gái. Bố tôi Lại Như Ngân (1907-1946) là con trai thứ nhì. Người con trai út của ông nội tôi là chú Lại Như Hải, trong gia phả không thấy ghi năm sinh nhưng có ghi năm quá vãng 1946. Nếu nhìn kỹ vào chi tiết trong gia phả sẽ thấy ông nội tôi, bố tôi và người chú ruột tôi, cả 3 người đều mất vào năm 1946. Không những mất cùng năm mà còn cùng tháng, cùng ngày.

Đây có thể nói là một đại họa cho gia đình tôi, một tổn thương mất mát lớn lao vì chiến tranh của đất nước giữa quân đô hộ thực dân Pháp và quân Kháng Chiến Việt Minh vào những năm 1946 v..v...

Tuy còn nhỏ nhưng tôi vẫn nhớ rằng để sửa soạn lễ vật cho đám cưới của chú rể Lại Như Hải theo đúng yêu cầu của nhà gái, kết hôn với cô dâu Ph. con gái gia đình cư ngụ tại Hà Nội, cả 3 người gồm ông nội tôi, chú Hải và bố tôi phải lái xe nhà của bố tôi đi Hải Phòng để mua trà sen và bánh quế v..v.. Chuyến đi thật xui sẻo, khi xe vừa vào tới ngoại ô thành phố Hải Phòng thì gặp giao tranh đùng độ lớn giữa 2 phe. Theo các dân làng tại chỗ thuật lại thì họ cho rằng Bố tôi tưởng đậu xe trú ẩn dưới mấy rặng tre cao rậm rạp thì sẽ tránh được làn đạn nhưng ai ngờ đạn trọng pháo đùng cành tre cao đã rơi xuống ngay chỗ xe của bố tôi đậu.

Chiến trường tạm ngưng, dân làng chôn cất cả 3 người và lập bia vô danh tại chỗ. Phải mất nhiều năm sau, gia đình tôi xuống Hải Phòng truy lùng, thuê người thăm hỏi, đã may mắn tìm ra tung tích và trùng tu xây cất lại mộ phần ngay địa danh hẻm 166 đường Nguyễn Công Trứ Hải Phòng ngày nay.



Tội nghiệp cô Ph., tôi nghe nói cô đã để tang 3 năm mới đi lấy chồng mặc dầu cô và chú Hải chưa làm lễ cưới. Một may mắn phước đức nữa là mấy năm sau, gia đình chúng tôi muốn cải táng mộ phần đưa về quê, nơi đã có sẵn từ đường để thờ phụng nhưng những người dân chung quanh yêu cầu giữ nguyên mộ phần vì họ cho biết là nơi phần mộ này rất thiêng khiến nhiều người dùng làm nơi để đến thắp nhang cầu tài lộc phước đức và họ đã được toại nguyện theo ý mong muốn? Và như vậy thì sẽ không sợ cảnh ảm đạm vắng vẻ thiếu nhang đèn. Tuy nhiên hiện tại gia đình chúng tôi vẫn nhờ cư dân quen biết thường xuyên đến thắp nhang viếng mộ phần.



Chiến tranh lan tràn khắp các thị trấn, năm 1947 gia đình tôi phải tản cư khỏi tỉnh lỵ Thái Bình trở về quê làng Niềm Hạ. Hàng ngày tôi phải đi bộ 2 cây số xuyên bờ ruộng, nhảy qua nhiều vũng nước đọng đầy đĩa, một trong những loại sâu mà tôi sợ nhất, để tới nơi học tại một địa danh nổi tiếng của làng là đền Vua Rộc. Lớp học tạm trú tại đền do thầy Vũ Văn Tịch chạy loạn tản cư về làng tôi và thầy đã cố gắng dạy mọi trình độ để các học trò theo cha mẹ tản cư đang trú ngụ quanh làng không bị gián đoạn bỏ học. Tại đây tôi được ngồi chung lớp với Vũ Trọng An (“An Bateau” hiện cư ngụ tại Nam California) là con trai trưởng của Thầy. Đối với đám học trò tụi tôi, thời gian này thật vui, vừa học vừa chơi, khoảng gần 30 học sinh đủ thành phần lớn bé học chung một phòng. Mỗi khi nghe tiếng máy bay của không quân Pháp là cả lớp chạy tán loạn ra hang hốc đá ẩn núp tránh bom đạn lạc mặc dầu máy bay chỉ bay qua trên không rồi chuyển hướng đi nơi khác. Khi không còn nghe tiếng máy bay nữa, học trò mạnh ai người đó lục tục trở lại lớp nhưng nhiều học trò lợi dụng cơ hội này lang thang quanh đền, tò mò xem những bí ẩn của ngôi đền mà thiên hạ đồn rằng có 2 rắn thần rất lớn nằm châu phủ phục canh gác đền? Sau này tôi mới hiểu là lời đồn đại có mục

đích chỉ cốt làm cho đám con nít như tụi tôi tránh xa những nơi thờ phụng với các đồ cổ quý giá lưu đồng bát nhang lộc bình đồ sứ Giang Tây bày biện trên các bàn thờ chung quanh đền.

Buổi sáng ngày 2 tháng 10 năm 1949, đang ngồi trong lớp học thì có người nhà vào xin phép cho tôi về gấp. Biết là tin không lành, tôi vội vã vừa đi vừa chạy, về tới nơi thì thấy các anh chị em tôi đang quây quần khóc lóc bên giường Mẹ tôi. Sau này tôi được biết Mẹ tôi cố gắng thở những hơi thở cuối cùng để chờ tôi về nhưng không kịp ! Từ khi không có tin tức gì của Bố tôi, Mẹ tôi đã suy sụp tinh thần rồi lâm bệnh lao tâm suốt cả năm qua.

Sau ngày Mẹ tôi mất, anh chị em chúng tôi phân tán nhiều nơi. Các anh chị lớn tản cư đi nơi khác, vừa để kiếm cách sinh nhai, vừa tìm đường về thành Hà Nội khi có cơ hội. Số còn lại ít tuổi hơn tiếp tục ở lại nhà, sống chung với bà nội chúng tôi.

Thời gian này đã có nhiều gia đình dinh tề về tề và trở lại Hà Nội. Sợ rằng nếu cứ tiếp tục để tôi sống tại làng tôi sẽ trở thành đứa trẻ mồ côi thất học, nên gia đình đã dàn xếp cho tôi 2 lần vào Hà Nội, ăn nhờ sống gửi, cốt làm sao cho tôi có cơ hội tiếp tục học hành.



Số phận tôi không do thiên định mà do chính tôi quyết định lấy. Tôi được gửi lên Hà Nội 2 lần để trọ học trong dịp hè. Lần thứ nhất vào năm 1950, sống nhờ nhà bà dì và lần thứ nhì năm sau trú ngụ tại nhà ông cậu tôi, gia đình có nhà in trên đường Hàng Cót. Sống tại Hà Nội kinh đô ánh sáng, đời sống văn minh hơn Thái Bình, ăn uống sung sướng, nhất là những lúc được đi ăn kem bờ hồ hay đi xem ciné Lửa Hồng, tất cả đều mới lạ với tôi. Nhưng mỗi nơi tôi chưa sống được đủ nguyên tháng, chưa kịp nhập học khai trường thì tôi nhất định đòi trở về cuộc sống quê mùa với bà nội tôi ở nhà quê Niềm Hạ, chỉ vì qua nhiều đêm khó ngủ tôi đã nghe lén được những mẩu đối thoại của người lớn, hàm ý coi thường khinh rẻ thân phận của tôi, thằng bé mồ côi không ai dạy dỗ.

Trở về quê Niềm Hạ sống thanh thản mộc mạc, cơm rau canh cà nhưng tôi thấy tâm hồn thoải mái, hàng ngày tôi đi bộ 5 cây số từ nhà lên tỉnh Thái Bình để đi học. Cũng may thời gian đó thầy Đinh Văn Lô tản cư lên tỉnh mở trường tư dạy học và tôi đã được học trường của Thầy. Năm học lớp nhất, sửa soạn thi tiểu học, tôi được gửi lên tạm trú trên tỉnh để có nhiều thời giờ lo học bài. Nơi tạm trú lại

là nhà bà con với thầy Đinh Văn Lô. Tại đây tôi đã gặp anh Đinh Tiến Lãng, học trên tôi nhiều lớp, cũng như các con của thầy Đinh Văn Lô. Quả đất đúng là hình tròn, sau này tôi được biết thầy Đinh Văn Lô lại là nhạc phụ của CVA59 Nguyễn Đình Phương “Voi” !

Năm 1952 tôi thi đậu vào lớp đệ thất trường công lập Nguyễn Công Trứ Thái Bình và cũng là cơ hội tôi được học chung với Bùi Công Huệ, Lê Như Hồ, Vũ Ngọc Chương, Trần Đình Hoè v.v..

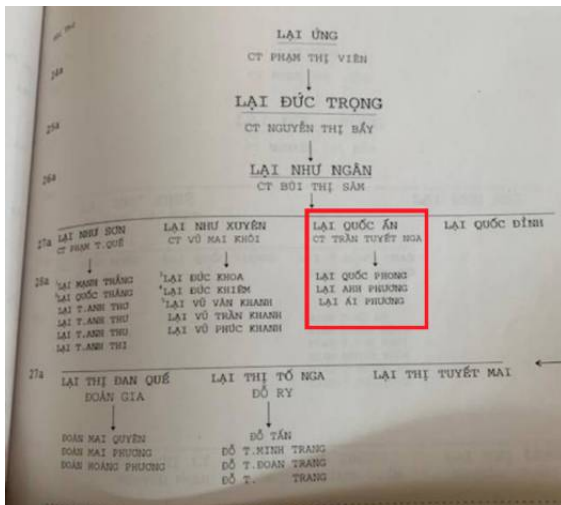
Năm 1954 theo gia đình di cư vào Saigon, tôi gặp lại những thằng bạn Thái “Lọ” này tại trường Nguyễn Trãi và sau đó tiếp tục sang trường Chu Văn An. Các lớp đệ thất và đệ lục trường Nguyễn Công Trứ đều học chung với các nữ sinh mà sao tôi không nhớ tên một cô nào, ngay cả khi vào Saigon cũng không hề gặp lại ?

Vào tới Saigon, anh chị em chúng tôi được sống đoàn tụ chung một nhà, dưới sự chăm nuôi và hướng dẫn của người anh cả đầu đàn.

Viết tới đây tôi không khỏi cảm được xúc động, tâm tư giao động nhớ tới Đỗ Đình Lợi người bạn có hoàn cảnh mồ côi giống tôi, cũng được người anh cả

nuôi dưỡng dậy bảo. Đồng cảnh tương lân nên chúng tôi dễ kết thân, ngay từ những buổi đầu học ban đêm dưới mái trường học tạm Trương Minh Ký trên đường Trần Hưng Đạo Saigon.

Sau khi rời khỏi mái trường Chu Văn An năm 1959, cuộc đời con nhà mồ côi của tôi đã bước sang một khúc quanh với vận hội hoàn toàn mới ..! Thiếu tình thương của cha mẹ nhưng ngược lại tôi được bù đắp với nhiều tình thương của bạn bè cùng lứa. Tình bạn trân quý chạy dài trên 6 thập niên và còn tiếp tục kéo dài trong những năm tháng Cuối Đời để mỗi khi Nhìn Lại thấy đời mình tuy có lúc thăng lúc trầm nhưng tình người đã đem lại cho gia đình tôi nhiều vui vẻ hạnh phúc !



Một sự trùng hợp thích thú là tôi vẫn thường nói đùa mỗi khi giới thiệu vợ tôi với các bạn bè rằng đây là chánh thất của tôi và nếu có chánh thất thì phải có thứ thất ? Quả nhiên trong gia phả, tên vợ tôi được ghi dưới tên tôi rõ ràng “Chánh Thất”, viết tắt là CT Trần Tuyết Nga, người đã cùng tôi xây dựng đóng góp cho thế hệ Chi Gia Đình Giặc Lái vào Lại Tộc Phả Ký.

Mong rằng sức khỏe đến với các bạn già và xin gửi đến các bạn tâm tư tuổi già được lòng qua bản nhạc *Help Me Make It Thought The Night* và câu hát mà tôi thích nghe nhiều lần “Lord tonight I need a friend!”

<https://www.youtube.com/watch?v=8u37-xxLR5g>

Xin được kết thúc vài hàng tâm tình với bạn bè qua câu ca vè hát sấm nghe cũng vui tai !

*Thái Bình là đất ăn chơi  
Tay gậy tay bị khắp nơi tung hoành  
Nếu ai muốn biết gậy gì ?  
Đánh gôn cũng đặng, ăn mày cũng xong. ■*

Cali vào Lễ Độc Lập Hoa Kỳ, July 4th 2021  
*Tặng 3C Trần Ngọc Quân người bạn hiền đồng cảnh*

GL-QLL



*Hình mới nhất của gia đình Giặc Lái Giáng Sinh 2020  
(1 Dâu. 2 Rể 2 cháu nội 8 cháu ngoại, nhân số này  
sẽ được cập nhật trong Lại Tộc Phả Ký.  
Nước có diễn biến Lịch Sử,  
Người có gia phả Cội Nguồn)*

